

QUY CHẾ

**bảo vệ chính trị nội bộ và đào tạo, bồi dưỡng đối với
cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ở nước ngoài**

- Căn cứ Luật bảo vệ bí mật Nhà nước ngày 15/11/2018;
- Căn cứ Quy định 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị “*Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng*”;
- Căn cứ Kết luận số 39-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị “*Về chủ trương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước*”;
- Căn cứ Quyết định số 02-QĐ/BCĐ, ngày 05/10/2022 của Ban Chỉ đạo thực hiện Kết luận 39 “*ban hành Quy chế bồi dưỡng cán bộ theo Kết luận 39-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước*” và Quyết định số 36-QĐ/BCĐ, ngày 07/12/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Kết luận 39 “*ban hành Quy chế bảo vệ chính trị nội bộ đối với cán bộ, đảng viên, người tham gia bồi dưỡng theo Kết luận số 39-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị*”;
- Căn cứ Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*Về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài*”;
- Căn cứ Nghị định số 86/2021/NĐ-CP, ngày 25/9/2021 của Chính phủ “*Quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật*”.
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Quy định số 24-QĐ/TU, ngày 13/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế bảo vệ chính trị nội bộ và đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ở nước ngoài như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc bảo vệ chính trị nội bộ; đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ở nước ngoài và theo Kết luận số 39-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị (*gọi tắt là Kết luận 39*). Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tuyển chọn, quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức; quyền lợi, trách nhiệm của cá nhân tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

2. Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị (*gọi chung là cán bộ*) khi được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước theo Kết luận 39.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Về bảo vệ chính trị nội bộ đối với cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài

- Cơ quan, tổ chức và cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước.

- Cơ quan, tổ chức liên quan nêu cao trách nhiệm trong việc phối hợp, trao đổi, thông tin đầy đủ, khách quan, trung thực trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ đối với cán bộ trong thời gian được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

- Cán bộ khi được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài mà thời gian đào tạo, bồi dưỡng từ 12 tháng trở lên phải được cấp có thẩm quyền kết luận tiêu chuẩn chính trị.

2. Về đào tạo, bồi dưỡng

- Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý, vị trí việc làm gắn với quy hoạch và sử dụng cán bộ, cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn theo từng chương trình cụ thể.

- Đề cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

- Bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả trong tổ chức đào tạo, bồi dưỡng.

- Bảo đảm nghĩa vụ và quyền lợi hợp pháp của cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

3. Những trường hợp không cử tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài theo Kết luận 39.

3.1. Bản thân vi phạm một trong những vấn đề liên quan đến an ninh quốc gia, phạm tội hình sự:

a) Làm việc cho các “trung tâm” phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng do các thế lực thù địch tổ chức; tham gia các đảng phái, tổ chức chính trị phản động, tổ chức khủng bố; có hành vi lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do báo chí, phản biện xã hội hoặc đồng tình, ủng hộ cho tổ chức, cá nhân có hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước; chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân.

b) Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để tuyên truyền tư tưởng, quan điểm đối lập; vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng, Nhà nước ta.

c) Tổ chức hoặc chủ động tham gia họp, hội thảo, mít tinh, biểu tình trái pháp luật có nội dung chống phá Đảng, Nhà nước ta.

d) Có hành vi xâm phạm an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật về hình sự.

3.2. Bản thân vi phạm một trong những vấn đề liên quan đến suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng:

a) Nói, viết, lưu giữ hoặc phát tán, xuất bản, cung cấp thông tin, tài liệu, hiện vật có nội dung trái Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của

Đảng, Hiệp pháp và pháp luật của Nhà nước. Ủng hộ đa nguyên, đa đảng; phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vai trò lãnh đạo và nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng.

b) Lợi dụng, sử dụng các diễn đàn công khai, các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, thổi phồng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước; xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước; phủ nhận những thành quả cách mạng; xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo các lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước; hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng; tuyên truyền kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối, gây nghi ngờ, chia rẽ, mất đoàn kết trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

c) Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; đòi thực hiện thể chế “tam quyền phân lập”, phát triển “xã hội dân sự”. Không tán thành đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai.

d) Phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang, đòi “phi chính trị hóa” Quân đội và Công an; xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; chia rẽ lực lượng vũ trang và giữa lực lượng vũ trang với nhân dân.

e) Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học - nghệ thuật. Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hóa, nghệ thuật bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng, Nhà nước.

3.3. Bản thân vi phạm một trong những vấn đề liên quan đến yếu tố nước ngoài: Nhận tài trợ của các cơ quan đặc biệt nước ngoài hoặc cá nhân, tổ chức nước ngoài có hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước.

3.4. Bản thân vi phạm Quy định những điều đảng viên không được làm.

3.5. Quan hệ gia đình:

a) Có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật hợp tác hoặc làm việc cho cá nhân, tổ chức nước ngoài có hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, xâm phạm an ninh quốc gia, lợi ích đất nước hoặc vi phạm những vấn đề quy định tại Điểm 3.1, 3.2, 3.3, Khoản 3, Điều 2 của Quy chế này.

b) Có anh, chị, em ruột đang vi phạm một trong những vấn đề quy định tại Điểm 3.1, Khoản 3, Điều 2 của Quy chế này.

4. Cán bộ tham gia bồi dưỡng theo Kết luận 39 phải bảo đảm tiêu chuẩn chính trị theo quy định.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh.

2. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

3. Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng Đoàn ĐBQH chuyên trách tỉnh.

4. Cấp trưởng, phó: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh, Báo Lâm Đồng; Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh. Thư ký Bí thư Tỉnh ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

5. Cấp trưởng, phó: Các ban HĐND tỉnh và Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh; các sở, ban, ngành và tương đương thuộc UBND tỉnh; các cơ quan ngành dọc Trung ương (*tương đương cấp sở*) đóng trên địa bàn tỉnh.

- Cấp trưởng, phó: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Quỹ đầu tư và phát triển tỉnh; Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hội Nhà báo tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Hội Chữ thập đỏ tỉnh; Hội Văn học nghệ thuật tỉnh.

- Cấp trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh (*Vườn Quốc gia Bidoup - Núi bà; Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng; Trường Cao đẳng Đà Lạt; Ban Quản lý Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm; Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh; Ban Quản lý rừng phòng hộ Tà Nung...*).

- Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên các công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (xếp hạng I).

- Người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp mà vốn Nhà nước chiếm từ 50% vốn điều lệ trở lên giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên (hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị).

6 Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện, thành phố.

7. Cán bộ giữ các chức danh, chức vụ khác khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TUYỂN CHỌN CÁN BỘ THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG THEO KẾT LUẬN 39

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung sau:

1. Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên trong năm trước liền kề.

2. Không trong thời gian xem xét, xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên; không thuộc trường hợp chưa được xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung của khóa đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ đang công tác hoặc vị trí lãnh đạo, quản lý được quy hoạch.

4. Có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu khóa học.

5. Được cử đi đào tạo, bồi dưỡng không quá 02 lần một năm (*đối với bồi dưỡng ngắn hạn cán bộ chỉ được tham gia một lần*), không bố trí tham gia đào tạo, bồi dưỡng trong 02 năm liên tiếp theo Kết luận 39.

6. Có cam kết trước khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng (*theo mẫu ban hành kèm theo Quy chế này*).

Điều 5. Hình thức, thời gian đào tạo, bồi dưỡng

1. Đào tạo tập trung toàn thời gian ở nước ngoài, đào tạo theo phương thức phối hợp gồm một phần thời gian đào tạo ở trong nước và một phần thời gian đào tạo ở nước ngoài theo chương trình của cơ sở đào tạo: Thời gian đào tạo đối với trình độ đại học theo yêu cầu của chương trình đào tạo ở nước ngoài. Đối với trình độ thạc sĩ, thời gian không quá 02 năm. Đối với đào tạo trình độ tiến sĩ: Người có bằng đại học, thời gian đào tạo không quá 04 năm; với người có bằng thạc sĩ, thời gian đào tạo không quá 03 năm tính từ thời điểm hết hạn theo quyết định cử đi học và đồng thời không vượt quá thời gian học tối đa theo quy định của cơ sở giáo dục nước ngoài. Nếu kéo dài thời gian đào tạo so với quy định phải được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền khi có lý do chính đáng.

2. Bồi dưỡng ngắn hạn, trung hạn ở nước ngoài: Thời gian theo yêu cầu cụ thể của các cơ quan, tổ chức chiêu sinh và phù hợp với mục tiêu bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ.

Điều 6. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với từng loại hình đào tạo, bồi dưỡng

Ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4, Quy chế này, cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng cần đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cán bộ được cử đi đào tạo: Phải có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, đăng ký ngành học tại nước ngoài phù hợp với chuyên môn đang công tác. Có trình độ ngoại ngữ theo quy định, cam kết hoàn thành nghĩa vụ học tập và về nước phục vụ sau khi tốt nghiệp theo quy định.

2. Đối với cán bộ được cử đi bồi dưỡng ngắn hạn: Còn đủ thời gian công tác là lãnh đạo, quản lý ít nhất 18 tháng tính từ khi khóa bồi dưỡng bắt đầu.

3. Đối với cán bộ được cử đi bồi dưỡng trung hạn và bồi dưỡng ngoại ngữ:

a) Còn đủ thời gian công tác là lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ vị trí công tác chuyên môn, nghiệp vụ ít nhất 24 tháng tính từ khi khóa bồi dưỡng bắt đầu.

b) Phải đáp ứng yêu cầu về trình độ ngoại ngữ đầu vào, đầu ra theo thông báo tuyển sinh hằng năm hoặc của từng khóa học.

c) Phải đạt yêu cầu của vòng phỏng vấn tuyển chọn theo yêu cầu của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 7. Quy trình tuyển chọn

1. Căn cứ kế hoạch, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hằng năm của tỉnh và văn bản chiêu sinh của Ban Chỉ đạo thực hiện Kết luận 39, Ban Tổ chức Tỉnh ủy thông báo chỉ tiêu đến các địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Căn cứ chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn cán bộ, từng khóa học theo văn bản chiêu sinh của Ban Chỉ đạo thực hiện Kết luận 39, đề án, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng; các địa phương, cơ quan, đơn vị tuyển chọn, lập danh sách và gửi hồ sơ đăng ký về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thẩm định, trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định hoặc cho ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định.

3. Cán bộ được cử tham gia ứng tuyển chương trình đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước phải thực hiện các thủ tục về thi tuyển, phỏng vấn, xét tuyển, đáp ứng các yêu cầu chung và yêu cầu về trình độ ngoại ngữ khi tham gia dự tuyển theo quy định của cơ quan tổ chức khóa đào tạo, bồi dưỡng.

4. Đối với cán bộ thuộc các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, thực hiện theo Quy định này và quy định của bộ, ngành cấp trên.

Chương III **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

Điều 8. Trách nhiệm của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị thẩm định tiêu chuẩn chính trị, các điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu khóa đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ (*do các cơ quan, địa phương, đơn vị đề xuất*) trước khi tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định hoặc cho ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết những thông tin, phản ánh, khiếu nại, tố cáo về vấn đề chính trị, điều kiện, tiêu chuẩn tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ hoặc những trường hợp có vấn đề chính trị trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

3. Phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các trường hợp cán bộ vi phạm pháp luật Việt Nam, vi phạm các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ trong quá trình tham gia đào tạo, bồi dưỡng. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, theo dõi, kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất Thường trực Tỉnh ủy giải quyết những vấn đề phát sinh.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án,... đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài (nếu có). Theo dõi, rà soát, tổng hợp và tham mưu, đề xuất công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khối Nhà nước phù hợp với đề án, chương trình, kế hoạch đã phê duyệt, phù hợp với vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và phù hợp với điều kiện, tiêu chuẩn chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Trung ương.

2. Chủ trì, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, cơ quan có liên quan giải quyết các vấn đề về mặt thủ tục hành chính liên quan đến cán bộ trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

Điều 10. Trách nhiệm của Đảng ủy Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quán triệt nội dung, yêu cầu về bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

2. Phổ biến, quán triệt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ đối với cán bộ trước khi đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

3. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm tra, xác minh, cung cấp hồ sơ đối với cán bộ được đề xuất, cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài và theo Kết luận 39 có vấn đề chính trị.

4. Theo dõi, giám sát, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền và phối hợp xử lý những trường hợp có vấn đề chính trị trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

Điều 11. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh; ban thường vụ thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

1. Lựa chọn, đề xuất cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng phải bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, có ý thức, trách nhiệm bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ bản thân và tổ chức. Đồng thời báo cáo những trường hợp đã cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhưng phát sinh vấn đề chính trị cần xem xét.

2. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan có liên quan để giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị quản lý trong thời gian ở nước ngoài.

CHƯƠNG IV TRÁCH NHIỆM, QUYỀN LỢI CỦA CÁN BỘ KHI THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng

1. Nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức tự bảo vệ, cảnh giác, chủ động đấu tranh với những âm mưu, thủ đoạn lôi kéo, chống phá của thế lực thù địch, phản động.

2. Chấp hành các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước khi quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài; chấp hành pháp luật và tôn trọng truyền thống, văn hóa, tôn giáo của quốc gia sở tại. Chủ động tìm hiểu và thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đối ngoại, về vấn đề biên giới, lãnh thổ.

3. Kiên định, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, vai trò lãnh đạo và nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng. Không tự do phát ngôn, viết, lưu giữ hoặc phát tán, xuất bản, cung cấp thông tin, tài liệu, hiện vật có nội dung trái Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước (*tuyệt đối không được phủ nhận những thành quả cách mạng, xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước; không được phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, không được xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách,*

pháp luật của Nhà nước; không được hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng; không được phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; không được đòi thực hiện thể chế “tam quyền phân lập”, phát triển “xã hội dân sự”).

4. Tự giác, kịp thời báo cáo trung thực, đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan với cấp ủy quản lý, cơ quan an ninh hoặc Đại sứ quán Việt Nam ở nước ngoài gần nhất khi bị tổ chức, cá nhân nước ngoài lôi kéo, mua chuộc, khống chế hoặc khi vô ý để lộ lọt thông tin, mất tài liệu thuộc bí mật Nhà nước. Không mang tài liệu, vật chứa bí mật của Đảng và Nhà nước ra nước ngoài khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép; không để lộ, lọt bí mật của Đảng, Nhà nước trong quan hệ, tiếp xúc, làm việc với cá nhân, tổ chức nước ngoài.

5. Không tự ý hợp tác hoặc làm việc cho cá nhân, tổ chức nước ngoài; tổ chức hoặc tham gia họp, hội thảo, mít tinh, biểu tình có nội dung chống phá Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Không nhận tài trợ của cơ quan hoặc cá nhân, tổ chức nước ngoài trái quy định.

6. Không tự ý ở lại nước ngoài hoặc sang quốc gia, vùng lãnh thổ khác ngoài khuôn khổ Chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Việc ở lại hoặc sang quốc gia, vùng lãnh thổ khác ngoài Chương trình, cán bộ phải báo cáo xin phép cấp ủy có thẩm quyền quản lý trực tiếp, cơ quan tổ chức khóa đào tạo, bồi dưỡng, cấp ủy và cơ quan sử dụng cán bộ để xem xét, cho ý kiến.

7. Nắm vững, chấp hành nghiêm pháp luật của nước sở tại trong quá trình học tập, sinh hoạt ở nước ngoài; không thực hiện hoặc tham gia thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật để các thế lực thù địch, phản động, cơ quan tình báo nước ngoài gây sức ép, buộc tham gia các hoạt động đi ngược lại lợi ích, an ninh quốc gia Việt Nam.

8. Cam kết bằng văn bản thực hiện nghiêm Quy chế này trước khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài. Có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan liên quan để thực hiện công tác chuyên sinh hoạt đảng theo quy định. Tham gia họp đoàn đầy đủ, nghiêm túc trước khi đi bồi dưỡng ở nước ngoài; trường hợp vắng mặt, phải có lý do chính đáng và được sự đồng ý của cơ quan tổ chức khóa đào tạo, bồi dưỡng, cơ quan cử cán bộ tham gia và cấp ủy quản lý cán bộ. Báo cáo kết quả sau khi hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng, trong đó có nội dung về thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ gửi cơ quan chủ quản, cơ quan tổ chức khóa học.

9. Cán bộ, đảng viên khi có quyết định cử tham gia, là thành viên của đoàn đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài phải chấp hành sự phân công của lãnh đạo đoàn, thực hiện nghiêm nội quy, quy chế nội bộ đoàn, phối hợp chặt chẽ với các thành viên đoàn. Tuân thủ kỷ luật về chế độ thông tin, báo cáo với đoàn, các quy định về đối ngoại, kỷ luật học tập.

Điều 13. Quyền lợi của cán bộ khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng

1. Được hưởng quyền lợi theo quy định của pháp luật và quy chế của cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng cán bộ.

2. Được cơ quan quản lý, sử dụng bố trí thời gian và kinh phí theo quy định.

3. Được tính thời gian bồi dưỡng vào thời gian công tác liên tục.

4. Được hưởng các chế độ, phụ cấp theo quy định của pháp luật.

5. Được cung cấp đầy đủ thông tin về Quy chế này và các nội dung liên quan đến khóa đào tạo, bồi dưỡng.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phổ biến, quán triệt, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

2. Các ban của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị ở tỉnh; thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan có liên quan quản lý đảng viên trong thời gian ở nước ngoài theo quy định.

3. Các cơ quan, tổ chức và cán bộ vi phạm Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, nghiên cứu những đề xuất, kiến nghị của cơ quan có liên quan để tham mưu sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

Điều 15. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Tùy theo thành tích đạt được, cũng như các hành vi vi phạm Quy chế này, căn cứ vào tính chất, mức độ được khen thưởng hoặc kỷ luật theo các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và của tỉnh.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và được phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Vụ III - BTC Trung ương (báo cáo),
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy,
- Các ban của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH3.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Trần Đình Văn